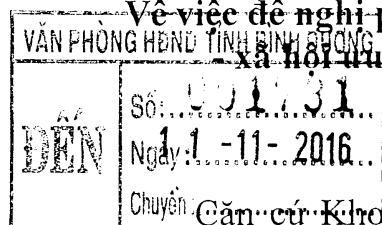


Số: 4302/TTr-UBND

Bình Dương, ngày 10 tháng 11 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê chuẩn Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2021



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Khoản 2 và Khoản 4, Điều 1, Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 08 năm 2007 về tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư Phát triển địa phương, trong đó quy định đối tượng đầu tư trực tiếp và đối tượng cho vay: “Căn cứ vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, hàng năm hoặc trong từng thời kỳ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh”.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 – 2021, Cụ thể như sau:

STT	Danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2021
I	Kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường
1	Đầu tư kết cấu hạ tầng, kho bãi, cảng, hạ tầng kỹ thuật thông tin, viễn thông...
2	Đầu tư phát triển điện, sử dụng năng lượng mặt trời.
3	Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải, đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường.
4	Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
II	Công nghiệp, công nghiệp phụ trợ
1	Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp và Khu công nghệ cao.
2	Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp và khu công nghệ cao.
3	Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, cụm làng nghề.
III	Nông, lâm nghiệp và phát triển nông thôn
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.

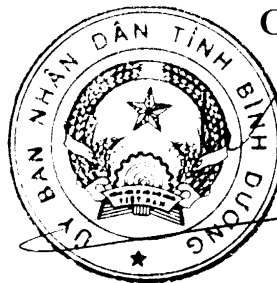
2	Các dự án đầu tư kho bãi bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp.
3	Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, lâm nghiệp.
4	Đầu tư xây dựng và bảo vệ rừng phòng hộ.
IV	Xã hội hóa hạ tầng xã hội
1	Đầu tư xây dựng phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên...)
2	Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học, siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư, khu đô thị, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
3	Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghỉ trang.
V	Lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội khác
1	Đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ.
2	Đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án thuộc ngành công nghiệp xuất khẩu.
3	Đầu tư hạ tầng dự án dịch vụ chất lượng cao phục vụ phát triển công nghiệp và đô thị.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TTHĐND tỉnh
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- CT, PCT, Thành viên UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Quỹ ĐTPT tỉnh;
- LĐVP, Tạo, KTN, NC, VX, TH, HCTC;
- Lưu: VT_{ue}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm